

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3
TRƯỜNG MG MAI ANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01 /BC-MA

Quận 3, ngày 29 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2024

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường MG MAI ANH

2. Địa chỉ trụ sở chính: 42 Tú Xương, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3

- Điện thoại: 028.39322455

- Email: maianh.q3@gmail.com

- Website: <http://mgmaianh.q3.hcm.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục:

Trường Mẫu giáo Mai Anh là đơn vị sự nghiệp dân lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Quận 3, hoạt động theo cơ chế tự đảm bảo kinh phí hoạt động về việc theo cơ chế tự chủ của đơn vị mầm non ngoài công lập.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

a. Sứ mệnh

Sứ mệnh Trường MG Mai Anh luôn nỗ lực vượt mọi khó khăn để phấn đấu trở thành ngôi trường có chất lượng giáo dục có uy tín, tạo môi trường an toàn, thân thiện và mọi trẻ đến trường luôn được tôn trọng và yêu thương.

b. Tâm nhìn:

Trường Mẫu giáo Mai Anh không ngừng nỗ lực để trở thành môi trường làm việc có nề nếp, có chất lượng. Xây dựng một môi trường học tập vui chơi thân thiện để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển khả năng riêng. Là nơi để phụ huynh lựa chọn, tin tưởng gửi gắm con mình đến học tập và sinh hoạt rèn luyện.

c. Mục tiêu

c.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng lực lượng sư phạm vững chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, có tâm huyết với nghề.

Xây dựng môi trường có đầy đủ cơ sở vật chất để phát triển các kỹ năng, năng khiếu cho học sinh;

Tạo lập môi trường thân thiện giữa cô và trẻ, giữa nhà trường và phụ huynh học sinh.

Nâng cao chất lượng chuyên môn. Thực hiện tốt Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Tạo cơ hội giúp trẻ tích cực, chủ động, sáng tạo trong mọi hoạt động và phát triển đạt được các lĩnh vực mà Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu ngắn hạn: Đến năm 2025 giữ vững kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục Cấp độ 2.
- Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2030 phấn đấu đạt các mục tiêu sau:
 - + Chất lượng giáo dục tiếp tục được khẳng định.
 - + Thương hiệu nhà trường được nâng cao.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường Mẫu giáo Mai Anh, tọa lạc tại 42 Tú Xương, phường Võ Thị sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Trường được thành lập theo quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 1991 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh với tên Trường Mẫu giáo Dân Lập Mai Anh. Đến năm học 2020 có quyết định của Ủy ban nhân dân Quận 3 đổi tên thành Trường Mầm Mầu giáo Mai Anh. Trường có tổng diện tích xây dựng là 1.150m² (gồm 01 trệt, 01 lầu), diện tích sử dụng là 2.542,8m². Trường được thiết kế, xây dựng gồm: Phòng hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, khối hành chính quản trị, phòng sinh hoạt chung của trẻ, phòng hoạt động nghệ thuật, phòng đa năng, phòng y tế, nhà bếp. Các phòng có đủ diện tích theo chuẩn, thoáng mát, đảm bảo ánh sáng, được trang bị đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng cho công tác quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ theo yêu cầu của bậc học mầm non.

Trường có cơ sở 1:9 lớp với 270 học sinh tại thời điểm tháng 9/2024. Cơ sở 2: 74 học sinh. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 41 người.

6. Thông tin người đại diện pháp luật:

- Họ và tên : Nguyễn Thị Ngọc Linh
- Chức vụ : Hiệu trưởng
- Số điện thoại : 0933035183
- Email : ntnlinh.mgmaq3@hcm.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy:

a) Chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ trong Hội đồng trường
01	Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh	Hiệu trưởng	Chủ tịch
02	Bà Nguyễn Thị Thanh Thuý	Giáo viên- Tổ trưởng khối 3 tuổi	Thư ký

03	Bà Phạm Vương Quỳnh Như	Chủ tịch Công Đoàn cơ sở Ủy viên	Ủy viên
04	Bà Nguyễn Xuân Uyên	Trưởng ban ĐDCMHS	Ủy viên
05	Bà Phùng Thị Huệ	Giáo viên - Tổ trưởng khối Mầm	Ủy viên
06	Bà Ngô thị Kim Nga	Giáo viên - Tổ trưởng khối 4 tuổi	Ủy viên
07	Bà Tô Mỹ Phượng	Giáo viên - Tổ trưởng khối 5 tuổi	Ủy viên
08	Bà Võ Thị Quế Phượng	Kế toán	Ủy viên
09	Bà Phạm Trầm Mai Chi	NVYT-Tổ trưởng Tổ văn phòng	Ủy viên

b) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

- Quyết định số 561/QĐ-GDDT ngày 05/8/2019 về việc bổ nhiệm lại chức vụ Hiệu trưởng trường Mẫu giáo Mai Anh, Quận 3.

- Quyết định số 658/QĐ-GDDT ngày 30 tháng 12 năm 2014 về việc bổ nhiệm lại giữ chức vụ Phó hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Mai Anh.

- Quyết định số 113/QĐ-GDDT ngày 31/8/2023 về việc điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Mai Anh Quận 3.

c) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục

Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Mẫu giáo Mai Anh (đính kèm)

1. Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

4. Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

5. Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

6. Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

7. Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

8. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Sơ đồ tổ chức bộ máy của Trường Mẫu giáo Mai Anh

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

Chiến lược phát triển của nhà trường; Quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ ở cơ sở; quy chế bảo vệ trẻ em; các quy định, quy chế nội bộ khác ...

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

- Đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên

*** Giáo viên**

Phụ trách nhóm lớp	Tổng số GV	Hợp đồng	Trình độ CM				Tin học		Ngoại ngữ			LLCT	
			ThS	ĐH	CD	TrC	A	B (NC)	A	B	Khác (B1)	SC	TrC
3 Tuổi	08	08	0	06		2	0	0	08	0	0	0	0
4 Tuổi	08	08	0	06	1	1	0	0	08	0	0	0	0
5 Tuổi	08	08	0	06	2	0	0	0	08	0	0	0	0
Tổng cộng	24	24	0	24	00	04	00	0	24	0	0	0	0

*** Cán bộ - Nhân viên**

Bộ phận	Tổng số	Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ CM					Tin học		Ngoại ngữ		LLCT	
					ThS	ĐH	CD	SC	TrC	A	B	A	B	SC	TrC
CBQL	3	0	0	0		3	0				3		3		0
Kế toán	1		0			1					1		1	0	0
Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0	0	0	0		0		0		0
Y tế	1	0	0	0	0	0	1	0	0		1		1		0
Cấp dưỡng	5	0	0	0	0	0	0	4	0	4			0	0	0
NVND	5			0	0	0		5		1			1	0	0

Phục vụ	1			0											
Bảo vệ	1			0											
Tổng cộng	17	0	0	0	0	4	1	9	0	5	5	0	6	0	0

b. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp:

- 41/41 (100%) giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

c. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

- 41/41 (100%) giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

a. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định:

Đạt 2 mức độ theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành

*** Mức 1**

+ Trường có diện tích sử dụng là 2.642,8m² phục vụ cho 270 trẻ bình quân 9,7m²/trẻ, các công trình của nhà trường được xây dựng kiên cố.

+ Trường có cổng chính khang trang phía trên là biển tên trường, khuôn viên trường rộng rãi, thoáng mát có nhiều loại cây xanh, tạo không gian sinh động, thoải mái, phù hợp với cảnh quan, môi trường, thân thiện, an toàn cho trẻ hoạt động, có tường rào xây bằng gạch bao xung quanh rất kiên cố đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối cho trẻ.

* Mức 2

+ Diện tích xây dựng công trình là 1.150m² (01 trệt, 01 tầng lầu) và có sân vườn đảm bảo theo quy định, các công trình của nhà trường được xây dựng kiên cố.

+ Khuôn viên có tường bao ngăn cách với bên ngoài; sân chơi với tổng diện tích 1.200m², có sân chơi chung, sân chơi riêng cho nhà trẻ, mẫu giáo với thiết kế phù hợp. Các khu vực chơi của trẻ được phân chia rõ ràng như: Khu chơi cát, chơi vận động, chơi liên hoàn, vườn cây của bé được bố trí khu vực riêng, thiết kế đẹp, có nhiều loại cây xanh được chăm sóc, cắt tỉa thường xuyên tạo bóng mát cho trường. Có vườn cây dành riêng cho trẻ gieo trồng, chăm sóc, bảo vệ nhằm tạo cơ hội giúp trẻ trải nghiệm, khám phá học tập.

+ Khu vực trẻ chơi có đủ thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo quy định tại Thông tư 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 9 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non: khu vực sân chơi ngoài trời của bé được lát gạch đảm bảo an toàn, có cây xanh bao phủ, được trang bị đa dạng các loại đồ chơi ngoài trời như trò chơi cát, chơi nước, trò chơi vận động... qua đó đạt được mục tiêu giáo dục đồng thời giúp trẻ hứng thú và tích cực hoạt động.

b. Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Khối phòng hành chính quản trị: đạt mức 1 theo quy định của Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

* Mức 1

+ Trường có đủ các loại phòng theo quy định tại Điều lệ trường mầm non bao gồm: 01 phòng hiệu trưởng, 02 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng họp, 01 phòng hành chánh quản trị, 01 phòng y tế, 01 phòng bảo vệ, 01 phòng nghỉ dành cho nhân viên. Có 01 khu để xe và 02 khu nhà vệ sinh chung được bố trí đều ở tầng trệt và các tầng lầu dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Các phòng đều được trang bị đầy đủ bàn ghế để làm việc, tủ đựng hồ sơ, bảng biểu cần thiết, máy vi tính nối mạng internet, máy in cho từng bộ phận và các phương tiện làm việc khác.

+ Trường có 01 khu để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có diện tích 98,5m² được bố trí hợp lý, sắp xếp gọn gàng, an toàn.

- Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em: đạt cả 3 mức theo quy định của Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

*** Mức 1**

+ Nhà trường có 9 lớp học tương đương với 9 lớp mẫu giáo với 270 trẻ .

+ Phòng sinh hoạt chung của 9 lớp được sử dụng phục vụ các hoạt động cũng là phòng ngủ cho trẻ, đủ ánh sáng, yên tĩnh, sạch sẽ, nền nhà được lót sàn gỗ đối với nhóm nhà trẻ, lót gạch đối với lớp mẫu giáo đảm bảo vệ sinh, khô ráo, thoáng mát; có đủ đồ dùng cho trẻ. Nhà trường có phòng hoạt động giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật và phòng đa năng đều có diện tích trên 46m².

+ Có hệ thống đèn, hệ thống quạt, máy lạnh ở tất cả các nhóm, lớp và phòng chức năng. Hành lang xung quanh trường đảm bảo đủ ánh sáng, thoáng mát cho trẻ hoạt động. Các phòng có tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ phù hợp theo từng lứa tuổi.

- Khối phòng tổ chức ăn: đạt cả 3 mức theo quy định của Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

*** Mức 1**

+ Bếp ăn được xây dựng kiên cố tách biệt với khu vực lớp để tổ chức phục vụ trẻ ăn bán trú tại trường, có đầy đủ đồ dùng, vệ sinh sạch sẽ thuận tiện cho cấp dưỡng sử dụng

và đã được Ban An toàn thực phẩm thành phố ký duyệt “Bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể”.

+ Trường có kho thực phẩm được phân chia thành từng khu vực để các loại thực phẩm riêng biệt đúng theo quy định đảm bảo về vệ sinh an toàn thực phẩm.

+ Có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn được nhân viên cấp dưỡng vệ sinh hằng ngày và thực hiện lưu mẫu theo đúng quy định y tế.

*** Mức 2**

+ Bếp ăn đảm bảo theo quy định tại Điều 29 Điều lệ trường mầm non (Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Khu bếp có diện tích 84m² được thiết kế và tổ chức theo dây chuyền bếp một chiều gồm có: Khu tiếp phẩm, khu sơ chế, khu chế biến, khu nấu ăn, khu chia thức ăn; có đủ các thiết bị đồ dùng, dụng cụ phục vụ trẻ ăn bán trú tại trường, dụng cụ chế biến thực phẩm đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm; có tủ hấp cơm, máy xay thịt, máy ép nước quả, sinh tố, tủ thực phẩm sống để chờ chế biến; hệ thống bếp gas an toàn, có hệ thống báo cháy.

*** Mức 3**

+ Bếp ăn có diện tích bình quân 0,31m²/trẻ, được xây dựng đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non. Bếp được xây dựng theo quy trình một chiều, thông thoáng, đủ ánh sáng, sạch sẽ, có lưới chống các loại côn trùng, có đủ các phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho việc nấu ăn bán trú, đảm bảo an toàn vệ sinh trong nhà trường.

c. Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong lớp, đồ chơi ngoài trời hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định:

Đạt cả 3 mức theo quy định của Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

*** Mức 1**

+ Nhà trường có đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em quy định tại văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non. Cán bộ quản lý thường xuyên kiểm tra việc sử dụng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của giáo viên trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

+ Ngoài các đồ dùng, đồ chơi được nhà trường trang bị, giáo viên còn tích cực trong việc tự làm đồ dùng, đồ chơi, đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ.

+ Hằng năm, nhà trường có kế hoạch kiểm kê tài sản, bảo quản, sửa chữa, bổ sung các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi để phục vụ công nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ phù hợp với kinh phí của nhà trường, tiện ích và tránh gây lãng phí.

*** Mức 2**

+ 100% máy tính của nhà trường được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học nên thuận lợi cho giáo viên và trẻ sử dụng khi tổ chức các hoạt động, máy của nhóm lớp được kết nối mạng nội bộ, cài đặt các phần mềm cho từng bộ phận để thực hiện công tác chuyên môn.

+ Nhà trường trang bị đầy đủ các thiết bị đồ dùng, đồ chơi theo quy định tại Điều 23 Điều lệ trường mầm non nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ được giáo viên sử dụng và quản lý tài sản tốt, hằng năm kiểm tra theo quy định.

+ Hằng năm nhà trường có bổ sung thêm các thiết bị dạy học ngoài danh mục, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non; ngoài ra, tại mỗi nhóm, lớp giáo viên tự làm thiết bị dạy học tạo hứng thú và giúp cho trẻ tích cực hoạt động.

*** Mức 3**

Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm và ngoài danh mục quy định được giáo viên khai thác và sử dụng hiệu quả, đáp ứng nội dung, phương pháp giáo dục, nâng cao chất

lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Đồ chơi tự làm đa dạng, phong phú về chất liệu, có độ bền cao được sử dụng cho các lứa tuổi.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

- Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục năm học 2023-2024: Mức độ 1

- Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá năm học 2024-2025 (Đính kèm)

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

- Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục tại cơ sở 1 qua các mốc thời gian:

+ Năm 2017 : kiểm định chất lượng mức độ 1

+ Giai đoạn 2017-2023 : Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

* Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học 2023-2024:

a. Tổng số trẻ em; tổng số nhóm, lớp; số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp (hoặc nhóm, lớp ghép);

- Tổng số trẻ em : 270

- Tổng số nhóm, lớp : 9

- Số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp : 25-30/lớp

b. Số trẻ em học nhóm, lớp ghép (nếu có) : 0

- c. Số trẻ em học 02 buổi/ngày : 270
- d. Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú : 270
- đ. Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ : 270

- củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em.
- Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, giáo viên các lớp mẫu giáo 5 tuổi; đảm bảo bố trí đủ giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi theo quy định.
- Thực hiện cập nhật đầy đủ số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục.
- Đảm bảo 100% trẻ 5 tuổi học bán trú.

+ Số lớp mẫu giáo 5 tuổi tại trường: 03 lớp.

+ Số trẻ 5 tuổi đến trường: 101 trẻ

+ Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành PCMN năm 2023-2024 là: 105/105 (cơ sở 1)

+ Cơ sở vật chất, trang thiết bị:

- Số lớp, nhóm: 03
- Phòng học cho lớp MG 5 tuổi: Kiên cố 03; DT phòng sinh hoạt chung: 46 m²/ 1 phòng
- Tủ bộ thiết bị, ĐDDC: 03 bộ
- Sân có đồ chơi: 01
- Phòng hoặc khu VS cho trẻ 5 tuổi: 03 phòng vệ sinh/lớp
- Bếp ăn: 01
- Nguồn nước sạch: 01

+ Số giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi: 6 giáo viên; 2 giáo viên/lớp mẫu giáo 5-6 tuổi; đảm bảo bố trí đủ giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi theo quy định.

+ Số trẻ 5 tuổi: 105; trẻ 5 tuổi học bán trú (02 buổi/ngày): 105, tỷ lệ 100%. Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 105/105, tỷ lệ 100%.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi và rà soát một số điều kiện hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ 3 tuổi, 4 tuổi: Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ; Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe của trẻ; đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

- a. Các khoản thu theo: học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học;
- b. Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...);

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Tuyên truyền quán triệt việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục mầm non và thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua

a. *Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển giáo dục mầm non*

- Tăng cường công tác truyền thông trên website và Fanpage của trường để lan tỏa thông tin về chính sách và các chương trình đổi mới giáo dục mầm non.

- Tổ chức các hội thảo để cung cấp thông tin chi tiết và tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, phụ huynh trao đổi, nắm bắt và hiểu rõ về các chính sách mới.
- Tổ chức các khóa tập huấn về các chính sách mới, phương pháp giảng dạy tiên tiến và kỹ năng quản lý cho các cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên mầm non.
- Đảm bảo cán bộ, giáo viên luôn cập nhật kiến thức, kỹ năng mới phù hợp với các chính sách và yêu cầu đổi mới.
- Xây dựng và duy trì hệ thống thông tin và phản hồi:

+ Thiết lập các kênh thông tin chính thức: Để cập nhật thường xuyên về các chính sách mới và nhận phản hồi từ các cơ sở giáo dục, giáo viên, phụ huynh và cộng đồng.

+ Phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong xã hội:

+ Tăng cường sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng: Qua các hoạt động ngoại khóa, chương trình giáo dục gia đình và cộng đồng, giúp nâng cao nhận thức và sự đồng thuận về các chính sách mới.

+ Kiểm tra, giám sát và đánh giá

Bằng cách triển khai đồng bộ các biện pháp trên, nhà trường có thể đảm bảo việc truyền thông hiệu quả và quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách về đổi mới và phát triển giáo dục mầm non, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục từ giai đoạn mầm non.

b. Việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Hội Thi giáo viên giỏi cấp trường “Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục”: Đạt giáo viên cấp trường 12/24 giáo viên

b2. Đẩy mạnh phong trào xây dựng kho học liệu năm học 2023-2024 (năm thứ 2 - Tổng số kho học liệu năm học 2023-2024: 280 tài liệu)

b3. Các phong trào khác:

+ 1 cá nhân được LĐLĐ quận 3 trao tặng danh hiệu "Giỏi việc nước - Đảm việc nhà"

+ 2 Công đoàn viên tham gia hiến máu tình nguyện.

+ Tham gia đóng các loại quỹ xã hội và cùng thành viên hội chữ thập đỏ thực hiện công tác từ thiện trong năm 2023-2024: 65.060.000 đồng.

3. Việc triển khai không gian văn hóa Hồ Chí Minh:

“Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” của Trường được hình thành ở địa điểm thoáng mát, vị trí trang trọng với những hình ảnh chân thực, giản dị về Bác Hồ được trưng bày gồm: sách truyện, tranh ảnh Bác Hồ với các cháu thiếu nhi, Bác Hồ với Nhân dân, hình ảnh nơi Bác sống và làm việc, những vật dùng hàng ngày của Bác... Nhà trường đã ứng dụng công nghệ, đưa “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” lên mạng qua các hình thức: lập trang web, đường link riêng để chia sẻ các hình ảnh, video clip, phim tư liệu về Bác.

4. Xây dựng Trường học An toàn, phòng chống tai nạn, thương tích:

Trường Mẫu giáo Mai Anh được công nhận Trường học An toàn, phòng chống tai nạn, thương tích năm 2024 (Quyết định số: 994/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 về việc công nhận và cấp giấy chứng nhận “Trường học An toàn, phòng chống tai nạn, thương tích” năm học 2023-2024).

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Ngọc Linh